

Số: 3184/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 10 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp triển khai thí điểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-BNV ngày 04/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc công bố 06 thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp triển khai thí điểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 593/TTr-SNV ngày 12/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 06 thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp triển khai thí điểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ tục hành chính có số thứ tự từ 01 đến 06 tại Phụ lục I và các quy trình có số thứ tự từ 01 đến 06 tại Phụ lục II công bố kèm theo Quyết định 1491/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ Nghệ An.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Đ/c Vinh);
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiện)
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Kh) 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trùng Thành Vinh

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG
QUỐC GIA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên TTHC (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH					
1	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mã: 1.001978)	20 ngày làm việc kể từ ngày người lao động nộp đủ hồ sơ theo quy định.	Công Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử VNeID.	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

					28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
2	Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng (Mã 1.000362)	Không quy định.	Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử VNeID.	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

					- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
3	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mã: 1.001973)	02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.	Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử VNeID.	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị

					định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TTBLĐTBXH ngày 31/7/2015.
4	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mã: 1.001966)	Không quy định.	Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử VNeID.	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TTBLĐTBXH ngày 31/7/2015.

5	Liên thông thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi - chuyển đến)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.	Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử VNeID.	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TTBLĐTBXH ngày 31/7/2015.
6	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Không quy định	Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

	(Mã: 2.001953)		danh điện tử VNeID.		- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
--	----------------	--	------------------------	--	--

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
VIỆC LÀM THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ của Trung tâm DVVL	<u>1. Đối với các hồ sơ nộp trực tuyến</u> - Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ do Công Dịch vụ công quốc gia (Công DVC) chuyển sang. - Bám xử lý hồ sơ để giải quyết hồ sơ: + Nếu hồ sơ không đủ điều kiện hưởng TCTN/thiếu hồ sơ thì làm văn bản từ chối/yêu cầu bổ sung, đính kèm vào thực hiện từ chối/yêu cầu bổ sung trên Công DVC; + Nếu hồ sơ đủ điều kiện hưởng thì vào phần xử lý hồ sơ: thực hiện tạo lập bảng tính hưởng, in và kiểm tra, ký xác nhận các thông tin trong bảng tính; + Dự thảo QUYẾT ĐỊNH hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Công DVC; + Chuyển file dự thảo QUYẾT ĐỊNH hưởng cho cán bộ thẩm định. <u>2. Đối với các hồ sơ nộp trực tiếp</u> - Tiếp nhận, kiểm tra điều kiện hưởng TCTN của hồ sơ người lao động cung cấp. Nếu hồ sơ không đủ điều kiện hưởng TCTN thì làm văn bản từ chối gửi người lao động;	112 giờ làm việc	Một phần

		- Nhập dữ liệu, kiểm tra quá trình đóng BHXH, BHTN của người lao động trên Cổng DVC; - Nếu đã có dữ liệu được chốt khớp với dữ liệu hồ sơ giấy thì bấm Tiếp nhận và xuất phiếu hẹn trả kết quả trên Cổng DVC, trao phiếu cho người lao động; + Vào phần xử lý hồ sơ: thực hiện tạo lập bảng tính hưởng, in và kiểm tra, ký xác nhận các thông tin trong bảng tính; + Dự thảo Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng DVC; + Chuyển file dự thảo Quyết định hưởng cho cán bộ thẩm định. - <i>Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp nhưng không có dữ liệu trên Cổng DVC:</i> + Nhập dữ liệu vào phần mềm nghiệp vụ. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng TCTN theo quy định (Sổ BHXH gốc, quyết định chấm dứt hđLĐ/hđLV, Đơn đề nghị); + Xuất Phiếu hẹn trả kết quả và trao phiếu hẹn cho người lao động; + Bàn giao hồ sơ cho cán bộ thẩm định.		
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL	- Tổng hợp dữ liệu theo ngày nộp trên Cổng Dịch vụ công. Trích xuất dữ liệu để nhập vào phần mềm nghiệp vụ; - Tiếp nhận file dự thảo Quyết định hưởng TCTN; - Xử lý dữ liệu, điều chỉnh các thông tin dữ liệu trên file dự thảo; - Tạo tờ trình, danh sách kèm theo dự thảo quyết định hưởng TCTN trình Giám đốc Trung tâm xem xét trình Giám đốc Sở Nội vụ ký ban hành quyết định hưởng trên Ioffice; - Đồng thời gửi 01 file dự thảo quyết định cho cán bộ tiếp nhận, xử lý.	08 giờ làm việc	
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra, xác nhận dự thảo Quyết định hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt, ký ban hành quyết định hưởng.	04 giờ làm việc	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ của Trung tâm	- Đối với các hồ sơ được thực hiện trên Cổng DVC: + Tiếp nhận file dự thảo quyết định hưởng; + Upload file dự thảo lên Cổng Dịch vụ công và chuyển cho Sở Nội vụ trên Cổng DVC.	04 giờ làm việc	

Bước 5	Giám đốc Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định hưởng TCTN cho người lao động.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư của Sở Nội vụ	- Lấy số Quyết định và đóng dấu, phát hành trên Ioffice; - Đối với các hồ sơ nộp trực tuyến hoặc nộp trực tiếp trên Cổng DVC, thực hiện thêm các bước ký số trên Cổng DVC để phát hành quyết định trên Cổng DVC.	04 giờ làm việc	
Bước 7	Chuyên viên phòng Lao động – VL – ATLĐ, Sở Nội vụ	- Tải quyết định phát hành trên Ioffice gắn trả kết quả cho người lao động; - Đối với các hồ sơ nộp trực tuyến hoặc nộp trực tiếp trên Cổng DVC, thực hiện thêm các bước tiếp nhận, xử lý và chuyển hồ sơ cho Văn thư Sở.	08 giờ làm việc	
Bước 8	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm DVVL	- Tra cứu số Quyết định sau khi Văn thư Sở phát hành và nhập số quyết định vào phần mềm nghiệp vụ; - Chuyển file Quyết định cho cán bộ tiếp nhận, xử lý; - Chuyển 01 file Quyết định cho BHXH tỉnh (<i>đối với các hồ sơ nộp trực tiếp không qua Cổng DVC</i>); - Chuyển 01 file Quyết định cho cán bộ thông báo việc làm.	04 giờ làm việc	
Bước 9	Cán bộ tiếp nhận và xử lý hồ sơ của Trung tâm	- Tiếp nhận và trả Quyết định hưởng TCTN và các giấy tờ liên quan cho người lao động; - Lưu hồ sơ gốc.	12 giờ làm việc	
Thời gian giải quyết TTHC		160 giờ làm việc (20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		

2. Thông báo về việc tìm việc làm hàng tháng

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	DVC trực tuyến
--------------	------------------------	--------------------	---	----------------

Bước 1	Cán bộ tiếp nhận thông báo việc làm của Trung tâm DVVL	<u>1. Đối với các hồ sơ phát sinh quyết định hưởng trên Cổng DVC</u> - Hồ sơ đủ điều kiện thông báo việc làm trực tuyến trên Cổng DVC: + Tiếp nhận Phiếu thông báo việc làm và các hồ sơ liên quan trên Cổng DVC để xác nhận điều kiện thông báo trực tuyến của người lao động; + Nếu hồ sơ đủ điều kiện cho phép người lao động nộp trực tuyến, bấm tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên Cổng DVC; + Tiếp nhận và ký xác nhận Đã thông báo vào phụ lục thông báo việc làm cho người lao động; + Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng TCTN; + Tích xác nhận Đã thông báo trên phần mềm nghiệp vụ. - Hồ sơ không đủ điều kiện thông báo việc làm trực tuyến trên Cổng DVC: + Tiếp nhận Phiếu thông báo việc làm, kiểm tra và xác nhận thông tin người lao động kê khai; + Tra cứu hồ sơ người lao động trên Cổng DVC, tích xác nhận thông báo việc làm; + Ký xác nhận Đã thông báo vào phụ lục thông báo cho người lao động; + Tích xác nhận Đã thông báo trên phần mềm nghiệp vụ. <u>2. Đối với hồ sơ không phát sinh quyết định hưởng trên Cổng DVC:</u> - Tiếp nhận Phiếu thông báo việc làm, kiểm tra và xác nhận thông tin người lao động kê khai; - Ký xác nhận Đã thông báo vào phụ lục thông báo cho người lao động; - Tích xác nhận Đã thông báo trên phần mềm nghiệp vụ; - Bàn giao hồ sơ cho cán bộ lưu trữ.	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Cán bộ lưu trữ	- Tiếp nhận phiếu thông báo việc làm; - Lưu phiếu theo hồ sơ đề nghị hưởng.	02 giờ làm việc	
Thời gian giải quyết TTHC		04 giờ làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.		

3. Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận thông báo việc làm của Trung tâm DVVL	Tạo tờ trình, danh sách kèm theo dự thảo quyết định tạm dừng trình Giám đốc Trung tâm xem xét, quyết định trên Ioffice. 1. Đối với hồ sơ phát sinh tạm dừng trên Cổng DVC: - Tiếp nhận đề xuất tạm dừng do Cổng DVC đề xuất; - Kiểm tra, xác nhận các điều kiện tạm dừng; - Tiến hành tạo dự thảo quyết định tạm dừng. 2. Đối với hồ sơ không phát sinh tạm dừng trên Cổng DVC - - Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng TCTN; - Xuất danh sách người lao động bị tạm dừng trên phần mềm nghiệp vụ; - Kiểm tra, xác minh tình trạng thông báo việc làm của người lao động; - Nếu người lao động không đến thông báo việc làm lập danh sách tính hưởng; dự thảo Quyết định tạm dừng hưởng TCTN của người lao động, trình Giám đốc Trung tâm xem xét, quyết định.	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra, xác nhận dự thảo Quyết định tạm dừng hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt.	01 giờ làm việc	
Bước 4	Giám đốc Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định tạm dừng hưởng TCTN cho người lao động.	01 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nội vụ	- Lấy số Quyết định tạm dừng, đóng dấu và phát hành trên Ioffice; - Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC, thực hiện thêm các bước ký số trên Cổng DVC để phát hành quyết định trên Cổng DVC.	01 giờ làm việc	

Bước 6	Chuyên viên phòng Lao động – VL – ATLĐ, Sở Nội vụ	- Tải Quyết định trên Ioffice gắn trả kết quả cho người lao động trên cổng dịch vụ công quốc gia; - Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC, thực hiện thêm các bước tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và chuyển hồ sơ cho Văn thư Sở.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận thông báo việc làm của Trung tâm DVVL	- Tra cứu số Quyết định sau khi Văn thư Sở phát hành và nhập số quyết định vào phần mềm nghiệp vụ; - Chuyển 01 Quyết định cho BHXH tỉnh (<i>đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC</i>); - Trả Quyết định tạm dừng hưởng TCTN cho người lao động.	07 giờ làm việc	
Thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc (02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		

4. Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận thông báo việc làm của Trung tâm DVVL	Tạo tờ trình, danh sách kèm theo dự thảo quyết định tạm dừng trình Giám đốc Trung tâm xem xét, quyết định trên Ioffice bằng phần mềm nghiệp vụ. 1. Đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC: - Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng TCTN trên phần mềm nghiệp vụ; - Nếu người lao động thực hiện thông báo việc làm theo quy định, lập danh sách, tính hưởng, thẩm định, dự thảo Quyết định tiếp tục hưởng TCTN của người lao động, trình Giám đốc Trung tâm xem xét, quyết định. 2. Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC:	04 giờ làm việc	Một phần

		- Khi hồ sơ thông báo việc làm của người lao động trên Cổng DVC được thực hiện, Cổng DVC sẽ đề xuất quyết định tiếp tục hưởng; Cán bộ tiếp nhận và xử lý quyết định tiếp tục; - Chuyển hồ sơ cho Sở Nội vụ.		
Bước 2	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo Quyết định tiếp tục hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 4	Giám đốc Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định tiếp tục hưởng TCTN cho người lao động.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nội vụ	- Lấy số Quyết định tạm dừng, đóng dấu và phát hành trên Ioffice; Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC, thực hiện thêm bước ký số trên Cổng DVC để phát hành quyết định trên Cổng DVC để phát hành quyết định trên Cổng DVC.	02 giờ làm việc	
Bước 6	Chuyên viên phòng Lao động – VL-ATLĐ, Sở Nội vụ	- Tải Quyết định trên Ioffice gắn trả kết quả cho người lao động; - Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC, thực hiện thêm bước tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và chuyển hồ sơ cho Văn thư Sở.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận thông báo việc làm của Trung tâm DVVL	- Tra cứu số Quyết định sau khi Văn thư Sở phát hành và nhập số quyết định vào phần mềm; - Chuyển 01 Quyết định cho BHXH Khu vực VII (<i>đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC</i>); - Chuyển trả 01 Quyết định cho người lao động.	04 giờ làm việc	
Thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc (2 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		

5. Liên thông chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi – chuyển đến)				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	DVC trực tuyến
5.1. Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)				
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận và xử lý của Trung tâm DVVL	1. Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC - Tiếp nhận hồ sơ chuyển hưởng Cổng DVC chuyển đến; - Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Xử lý hồ sơ: tạo lập Giấy giới thiệu chuyển hưởng và Thông báo về việc dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp của người lao động trên Cổng DVC; - Đính kèm các hồ sơ, quyết định liên quan đến việc hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động. 2. Đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC - Tiếp nhận, kiểm tra đề nghị chuyển nơi hưởng TCTN của người lao động đã hưởng TCTN ít nhất 1 tháng tại TTDVVL; - Lập danh sách, giấy giới thiệu, thông báo về việc dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp của người lao động trên Cổng DVC, trình Giám đốc Trung tâm xem xét, giải quyết; - Trường hợp người lao động đã nhận hồ sơ chuyển nơi hưởng TCTN nhưng chưa nộp cho Trung tâm DVVL nơi chuyển đến và không có nhu cầu chuyển nơi hưởng TCTN: Người lao động phải nộp lại giấy giới thiệu chuyển nơi hưởng TCTN cho Trung tâm DVVL nơi chuyển đi.	06 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra, xem xét ký duyệt hồ sơ chuyển hưởng đi cho người lao động.	02 giờ làm việc	

Bước 3	Văn thư Trung tâm DVVL	Lấy số, phát hành trên Ioffice cho Giấy giới thiệu; Thông báo về việc dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp.	02 giờ làm việc	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận và xử lý của TT DVVL	- Nhận Giấy giới thiệu; Thông báo về việc dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp; - Nhập thông tin chuyển hưởng đi vào phần mềm nghiệp vụ. 1. Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC Đính kèm toàn bộ các giấy tờ, quyết định liên quan đến hồ sơ chuyển hưởng (chuyển đi) lên Cổng DVC để chuyển cho BHXH và thông báo cho người lao động. 2. Đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC - Trả hồ sơ chuyển hưởng cho người lao động (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện); - Chuyển hồ sơ gốc cho cán bộ lưu trữ tại bộ phận thẩm định.	06 giờ làm việc	
Thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc (02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		
5.2. chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)				
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận và xử lý của Trung tâm DVVL	1. Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC - Tiếp nhận hồ sơ chuyển hưởng Cổng DVC chuyển đến; - Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Xử lý hồ sơ: Thông báo về việc tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp của người lao động trên Cổng DVC. 2. Đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC - Tiếp nhận, kiểm tra đề nghị chuyển nơi hưởng TCTN của người lao động đã hưởng TCTN ít nhất 1 tháng tại TTDVVL; - Lập danh sách, thông báo về việc tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp của người lao động, trình Giám đốc Trung tâm xem xét, giải quyết.	06 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra; xem xét ký duyệt hồ sơ chuyển hưởng đến cho người lao động.	02 giờ làm việc	
Bước 3	Văn thư Trung tâm DVVL	Lấy số, và phát hành Thông báo về việc tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp.	02 giờ làm việc	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận và xử lý của Trung tâm DVVL	Nhập dữ liệu chuyển đến vào phần mềm nghiệp vụ. 1. Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC	06 giờ	

		Đính kèm Thông báo về việc tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp lên Cổng DVC để chuyển cho BHXH và thông báo cho người lao động. 2. Đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC - Chuyển danh sách và Thông báo tiếp tục chi trả cho BHXH để thực hiện chi trả TCTN cho người lao động; - Thực hiện theo dõi, cập nhật thông báo việc làm các tháng tiếp theo cho người lao động.		
Thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc (02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		

6. Chấm dứt hưởng TCTN

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận thông báo việc làm của Trung tâm DVVL	1. Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC - Cổng DVC đề xuất các hồ sơ có phát sinh dữ liệu trên CSDL dùng chung thuộc các trường hợp bị chấm dứt hưởng; - Tiếp nhận, kiểm tra và xử lý các hồ sơ do Cổng đề xuất. Nếu hồ sơ không hợp lệ, hoặc không đủ cơ sở để chấm dứt hưởng thì từ chối, và xóa đề nghị chấm dứt; - Hồ sơ hợp lệ thì tạo lập quyết định chấm dứt trên Cổng DVC, và bấm chuyển hồ sơ Sở Nội vụ; - Tạo lập hồ sơ chấm dứt hưởng trên phần mềm nghiệp vụ. 2. Đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC Kiểm tra xem xét người lao động đang hưởng TCTN có thuộc 1 trong các trường hợp sau: - Hết thời hạn hưởng TCTN theo Quyết định hưởng TCTN của người lao động; - Có việc làm;	06 giờ làm việc	Một phần

		- Thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; - Hưởng lương hưu hàng tháng; - Sau 02 lần người lao động từ chối việc làm do trung tâm dịch vụ việc làm nơi đang hưởng TCTN giới thiệu mà không có lý do chính đáng; - Trong thời gian hưởng TCTN, 03 tháng liên tục không thực hiện thông báo hàng tháng về việc tìm kiếm việc làm với trung tâm dịch vụ việc làm theo quy định; - Ra nước ngoài để định cư, đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; - Đi học tập có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên; - Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật bảo hiểm thất nghiệp; - Chết; - Chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; - Bị tòa án tuyên bố mất tích; - Bị tạm giam, chấp hành hình phạt tù; Lập danh sách tính hưởng; dự thảo Quyết định chấm dứt hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Trung tâm xem xét, quyết định trên Ioffice.		
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo Quyết định chấm dứt hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt.	01 giờ làm việc	
Bước 4	Giám đốc Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định chấm dứt hưởng TCTN cho người lao động	02 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nội vụ	- Lấy số Quyết định và đóng dấu, phát hành quyết định trên Ioffice; - Đối với hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC thì thực hiện thêm các bước sau: bấm ký số để phát hành quyết định.	01 giờ làm việc	
Bước 6	Chuyên viên phòng Lao động – VL-ATLĐ, Sở Nội vụ	- Tải quyết định trên Ioffice gắn trả kết quả cho người lao động trên cổng dịch vụ công quốc gia; - Đối với các hồ sơ phát sinh trên Cổng DVC, thực hiện thêm bước tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và chuyển hồ sơ cho Văn thư Sở.	02 giờ làm việc	

Bước 7	Cán bộ tiếp nhận thông báo việc làm Trung tâm DVVL	- Tra cứu số Quyết định sau khi Văn thư Sở phát hành và nhập số quyết định vào phần mềm nghiệp vụ; - Chuyển 01 Quyết định cho BHXH (<i>đối với các hồ sơ không phát sinh trên Cổng DVC</i>); - Trả Quyết định chấm dứt hưởng TCTN cho người lao động.	04 giờ làm việc	
Thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc (02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN